

Bản án số: **63/2017/HNGĐ-ST**

Ngày: 22/12/2017

V/v: “*Tranh chấp về việc thay đổi
người trực tiếp nuôi con sau khi ly
hôn*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: - Ông Nguyễn Văn Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Lại Thị Thu Hà

- Ông Nguyễn Xuân Trường.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 296/TLST-HNGĐ ngày 03/10/2017 về việc: “*Tranh chấp về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2017/QĐXXST–HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Ông Trần Niêm P (Trần Đăng C). Sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và bản tự khai bà Nguyễn Thị H trình bày: Tháng 7/2011 bà đã làm đơn xin ly hôn với ông P tại Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án bà và ông P đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2012/QĐHNGĐ-ST ngày 16/8/2012. Về con chung: giao con là Trần Thu H, sinh ngày 04/12/1996 cho bà có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Từ khi có Quyết định đến nay vì cháu H bị bệnh bại não nên không thể nhận thức được hành vi của mình nên bà là người trực tiếp chăm sóc vệ sinh, lo ăn uống cho cháu. Tuy nhiên, hiện nay bà đang bị bệnh viêm kết mạc, bệnh dạ dày, gai cột sống và thoái hóa đĩa đệm nên không thể lao động để có tiền nuôi cháu H và việc chăm sóc cháu H rất khó khăn, không thể chăm sóc cháu được

nhu trước đây. Từ khi ly hôn bà một mình nuôi con, còn ông P không phải nuôi con và cũng không phải cấp dưỡng nuôi con. Nay bà không đủ khả năng để tiếp tục nuôi con nên bà yêu cầu Tòa án giải quyết giao con là cháu Trần Thu H, sinh ngày 04/12/1996 cho ông P có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục, bà không phải cấp dưỡng nuôi con. Vì ông P có đủ điều kiện để chăm sóc nuôi dưỡng cho cháu H, việc giao cháu H cho ông P sẽ đảm bảo việc chăm sóc nuôi dưỡng cho con. Ngoài ra bà không còn yêu cầu gì khác.

Kèm theo đơn khởi kiện về việc tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn bà Nguyễn Thị H đã nộp các tài liệu chứng cứ gồm: 02 bản photocopy chứng minh nhân dân, 01 bản photocopy sổ cấp thuốc và điều trị tại nhà, sổ khám bệnh ngoại trú, 01 bản photocopy sổ lĩnh tiền trợ cấp xã hội hàng tháng, 01 bản photocopy giấy xác nhận khuyết tật, 01 bản photocopy sổ theo dõi sức khỏe trẻ em, 01 bản photocopy quyết định số 918/QĐ-UBND ngày 07/7/2008 của Ủy ban nhân dân huyện Lâm Hà, 01 bản chính kết quả MRI, 02 bản chính đơn thuốc, 01 bản chính kết quả nội soi, 01 bản photocopy giấy khám sức khỏe và 01 bản photocopy Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2012/QĐHNGĐ-ST ngày 16/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà; 01 giấy khai sinh bản sao. Ngoài ra, bà H không nộp bất cứ tài liệu chứng cứ nào khác.

Bị đơn ông Trần Niêm P (Trần Đăng C) trình bày: Tháng 7/2011 bà H làm đơn xin ly hôn với ông tại Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án bà H và ông đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2012/QĐHNGĐ-ST ngày 16/8/2012. Về con chung: giao con là Trần Thu H, sinh ngày 04/12/1996 cho bà H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, ông không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi Quyết định của Tòa án, ông và bà H đã làm giấy phân chia tài sản, ông đã đồng ý để lại đất cho bà H ở và có trách nhiệm chăm sóc nuôi dưỡng cháu H thì bà H đồng ý và không có ý kiến gì. Thời gian giao cháu H cho bà H nuôi ông vẫn tH xuyên đến thăm nom và mua quần áo và đồ ăn uống cho cháu H nhưng bà H lại cấm không cho ông thăm và mua đồ cho con.

Qua yêu cầu khởi kiện của bà H yêu cầu Tòa án giải quyết giao con cho ông trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Thị H thì ông không đồng ý, vì hiện nay ông đã lập gia đình và vợ đang có thai, cuộc sống hiện tại của gia đình ông rất khó khăn, ông phải lo cho vợ ông, bản thân ông lại bị bệnh thiếu máu cơ tim, hở van ba lá và viêm gan mãn tính phải đi bệnh viện tH xuyên để lấy thuốc. Hơn nữa, hiện nay cháu H đã lớn lại là con gái, việc vệ sinh hàng ngày bà H là mẹ cùng giới sẽ thuận tiện và chu đáo hơn ông. Tuy nhiên, nếu bà H cương quyết muốn giao cháu H cho ông nuôi thì ông đồng ý nhận nuôi cháu H với điều kiện bà H phải trả lại diện tích đất mà ông đã chia cho bà H để ông nuôi cháu H. Còn nếu bà H không đồng ý trả lại đất cho ông thì ông không đồng ý nuôi cháu H. Ngoài ra ông không trình bày gì thêm.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Tại phiên tòa hôm nay các bên đương sự vẫn giữ nguyên ý kiến, yêu cầu của mình nên không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, các bên đương sự cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của bà Nguyễn Thị H, giao con chung là Trần Thu H, sinh ngày 04/12/1996 cho bà H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ tranh chấp*: Đây là vụ kiện “*Tranh chấp về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo quy định tại khoản 3 Điều 28 và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng theo khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

Qua xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì thấy rằng:

Vào tháng 7/2011 bà Nguyễn Thị H làm đơn xin ly hôn với ông Trần Niêm P tại Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng. Trong quá trình giải quyết vụ án bà H và ông P đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án nên Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 53/2012/QĐHNGĐ-ST ngày 16/8/2012. Về con chung: giao con chung là Trần Thu H, sinh ngày 04/12/1996 cho bà H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Vì cháu H bị bệnh bại não nên không thể nhận thức được hành vi của mình nên bà H là người trực tiếp chăm sóc vệ sinh, lo ăn uống cho cháu từ sau khi bà H và ông P ly hôn cho đến nay. Hiện nay bà H cho rằng bà đang bị bệnh viêm kết mạc, bệnh dạ dày, gai cột sống và thoái hóa đĩa đệm nên không thể lao động để có tiền nuôi cháu H và việc chăm sóc cháu H rất khó khăn, không thể chăm sóc cháu được như trước đây. Nên bà H làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết giao con là cháu Trần Thu H, sinh ngày 04/12/1996 cho ông P có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục, bà H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Còn ông P không đồng ý nuôi cháu H và cho rằng sau khi ly hôn, ông P và bà H đã làm giấy phân chia tài sản, ông P đã đồng ý để lại đất cho bà H ở và có trách nhiệm chăm sóc nuôi dưỡng cháu H thì bà H đã đồng ý và không có ý kiến gì. Thời gian giao cháu H cho bà H nuôi ông vẫn tH xuyên đến thăm nom

và mua đồ đạc ăn uống cho cháu H nhưng bà H lại cấm không cho ông thăm và mua đồ cho con. Đồng thời, ông P cho rằng hiện nay ông đã lập gia đình và vợ đang có thai, cuộc sống hiện tại của gia đình ông rất khó khăn, ông phải lo cho vợ ông, bản thân ông lại bị bệnh thiếu máu cơ tim, hở van ba lá và viêm gan mãn tính phải đi bệnh viện tH xuyên để lấy thuốc. Hơn nữa, hiện nay cháu H đã lớn lại là con gái, việc vệ sinh hàng ngày bà H là mẹ cùng giới sẽ thuận tiện và chu đáo hơn ông. Tuy nhiên, nếu bà H cương quyết muốn giao cháu H cho ông nuôi thì ông đồng ý nhận nuôi cháu H với điều kiện bà H phải trả lại diện tích đất mà ông đã chia cho bà H để ông nuôi cháu H. Còn nếu bà H không đồng ý trả lại đất cho ông thì ông không đồng ý nuôi cháu H.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi bà H và ông P cư trú thì thấy rằng sự việc trên là có xảy ra trên thực tế. Đối với cháu H từ sau khi ông P và bà H ly hôn cho đến nay cháu H vẫn sống cùng bà H và được bà H chăm sóc chu đáo, điều kiện kinh tế của bà H đảm bảo được việc chăm sóc nuôi dưỡng cháu H. Hơn nữa, cháu H đã lớn lại là con gái, việc vệ sinh, sinh hoạt hàng ngày bà H là mẹ cùng giới sẽ thuận tiện và chu đáo hơn. Còn ông P hiện nay đã lấy vợ khác, điều kiện kinh tế của gia đình ông P cũng đủ sống, không dư giả gì, nhưng cũng đủ điều kiện để nuôi cháu H. Tuy nhiên, ông P là đàn ông lại đã có vợ khác nên không thể chăm sóc cháu H chu đáo được như bà H.

Từ những phân tích nhận định trên, để đảm bảo cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng cho cháu H cần căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của bà H là hoàn toàn phù hợp.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng do bà H không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

*** Về án phí:** Do không chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị H nên buộc bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với ông Trần Niêm P.

Tiếp tục giao con chung là Trần Thu H, sinh ngày 04/12/1996 bị bệnh bại não, không nhận thức được hành vi của mình cho bà Nguyễn Thị H có trách

nhiệm trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và ông P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

2/ **Về án phí:** Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng bà H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0003129 ngày 03/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, bà H đã nộp đủ án phí.

Báo cho các đương sự có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khuất Thị Minh Hiền Trần Thị Hằng

Nguyễn Thị Bích Thảo